|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Kon Tum, ngày 22 tháng 6 năm 2022* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình**

**Kỳ họp chuyên đề, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII**

Căn cứ Chương trình kỳ họp chuyên đề tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tóm tắt các nội dung trình tại Kỳ họp, cụ thể như sau:

**1. Tờ trình số 71/TTr-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2022 về dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước cho các ngành, các cấp và tỷ lệ vốn đối ứng của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**a) Nguyên tắc phân bổ vốn**

- Việc phân bổ vốn đầu tư phát triển và kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thuộc Chương trình phải tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách Nhà nước và các quy định liên quan.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các sở, ban, ngành và các cấp chính quyền địa phương.

- Việc phân bổ vốn đầu tư phát triển và kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thuộc Chương trình nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, trọng tâm là các huyện nghèo, các xã có tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo cao.

- Việc phân bổ cụ thể ngân sách Nhà nước và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương phải phù hợp với tình hình thực tế, khả năng cân đối của ngân sách Nhà nước; mục tiêu, nhiệm vụ, dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch hàng năm và giai đoạn.

- Không phân bổ vốn của Chương trình để chi cho các hoạt động thuộc nhiệm vụ quản lý Nhà nước đã được bố trí đầy đủ từ nguồn vốn chi thường xuyên.

**b) Tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình**

- Hằng năm, ngân sách địa phương đối ứng tối thiểu bằng 10% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình cho địa phương; trong đó:

+ Ngân sách tỉnh bố trí vốn đối ứng tối đa bằng 10% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ cho các dự án, tiểu dự án được cấp thẩm quyền phân bổ, giao các đơn vị cấp tỉnh thực hiện.

+ Ngân sách cấp huyện, thành phố bố trí vốn đối ứng tối thiểu bằng 10% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ cho các dự án, tiểu dự án được cấp thẩm quyền phân bổ, giao cấp huyện, thành phố thực hiện.

- Hằng năm, căn cứ vào tổng vốn ngân sách Nhà nước giao để thực hiện Chương trình, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án phân bổ cho phù hợp, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**2. Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2022 về dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước trung hạn và hằng năm cho các ngành, các cấp của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum:**

**a) Nguyên tắc phân bổ vốn**

- Tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Bám sát các mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể của Chương trình nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra; bảo đảm không vượt quá tổng mức vốn đầu tư, vốn sự nghiệp và không thay đổi cơ cấu nguồn vốn của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Ưu tiên bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng phù hợp với các mục tiêu phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025, các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt giai đoạn trước nhưng chưa đủ nguồn lực thực hiện đã được tích hợp tại nội dung Chương trình; tập trung đầu tư, hỗ trợ các xã, thôn khó khăn nhất; giải quyết các vấn đề bức xúc, cấp bách nhất; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, các nhóm dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn và có khó khăn đặc thù; ưu tiên cho các địa bàn còn thiếu hụt cơ sở hạ tầng thiết yếu; phân bổ vốn đầu tư Chương trình tập trung, không phân tán, dàn trải, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

- Việc phân bổ vốn phải đáp ứng yêu cầu quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách của Chương trình; tăng cường phân cấp cho cơ sở để tạo sự chủ động, linh hoạt cho các địa phương, các cấp, các ngành trong triển khai, thực hiện Chương trình trên cơ sở nội dung, định hướng, lĩnh vực cần ưu tiên, phù hợp với đặc thù, điều kiện, tiềm năng lợi thế từng địa phương, từng vùng theo quy định của pháp luật, đảm bảo công khai, minh bạch, dễ thực hiện.

- Phân bổ kế hoạch vốn hằng năm cho các sở, ngành và địa phương thực hiện Chương trình theo kết quả giải ngân của năm trước năm kế hoạch; ưu tiên phân bổ cho các địa phương, các dự án, tiểu dự án, nội dung của Chương trình bảo đảm tiến độ giải ngân.

- Phân bổ vốn của Chương trình bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản, dễ hiểu, dễ tính toán, dễ áp dụng, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

**b) Quy định tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình**

- Ngân sách tỉnh bố trí vốn đối ứng tối đa bằng 10% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ cho các dự án, tiểu dự án được cấp thẩm quyền phân bổ, giao các đơn vị cấp tỉnh thực hiện.

- Ngân sách cấp huyện bố trí vốn đối ứng tối thiểu bằng 10% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ cho các dự án, tiểu dự án được cấp thẩm quyền phân bổ, giao cấp huyện, thành phố thực hiện.

**3. Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2022 về dự thảo Nghị quyết ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**a) Nguyên tắc phân bổ vốn**

- Nguồn vốn ngân sách phân bổ cho các Sở, ngành, các địa phương đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình nông thôn mới đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm tính công bằng, công khai, minh bạch và phải tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững. Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các địa phương.

- Ưu tiên hỗ trợ cho các xã, các huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt dưới 15 tiêu chí.

- Hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới đã đạt chuẩn nhưng mức đạt chuẩn của một số tiêu chí còn chưa cao để nâng cao chất lượng các tiêu chí và đảm bảo bền vững. Chủ động cân đối ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ các xã thực hiện mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

- Bố trí vốn ngân sách trung ương để thực hiện các chương trình chuyên đề được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á (*đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định số 1178/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 về phê huyệt báo cáo nghiên cứu khả thi và quyết định đầu tư Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Kon Tum)* sau khi được Quốc hội cho phép bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong quá trình triển khai Chương trình nông thôn mới.

- Bố trí vốn ngân sách nhà nước cho các sở, ban, ngành để thực hiện công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nội dung thành phần của Chương trình nông thôn mới, các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**b) Tỷ lệ đối ứng từ ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình nông thôn mới**

- Tỷ lệ đối ứng từ ngân sách địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện và xã) tối thiểu so với tổng vốn ngân sách trung ương phân bổ thực hiện Chương trình nông thôn mới cho tỉnh hàng năm theo tỷ lệ 1:1, trong đó ngân sách tỉnh đảm bảo đối ứng tối đa 50%.

- Ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách xã đảm bảo bố trí đủ vốn đối ứng theo quy định tại khoản 1 Điều này để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình nông thôn mới.

**4. Tờ trình số 82/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022 về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**a) Nguyên tắc chung trong việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025**

- Phân cấp mạnh cho cấp huyện, cấp xã trong việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn đối với các nội dung, nhiệm vụ đảm bảo các quy định hiện hành *(trừ những nội dung, nhiệm vụ không thể phân cấp được thì cấp tỉnh triển khai thực hiện)*.

- Việc phân bổ vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 phải phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của Trung ương và của tỉnh; đồng thời, phải đảm bảo không trùng lắp giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và với các nhiệm vụ, dự án khác trên địa bàn tỉnh.

**b) Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025**

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ **2.752.664 triệu đồng** kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, bao gồm **312.603 triệu đồng *(chiếm 11,36%)***cho các Sở, ngành và **2.440.061 triệu đồng *(chiếm 88,64%)***cho các huyện, thành phố, trong đó:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phân bổ **1.728.068 triệu đồng**, bao gồm **230.213 triệu đồng *(chiếm 13,32%)***cho các Sở, ngành để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cấp tỉnh; **1.497.855 triệu đồng *(chiếm 86,68%)***cho các huyện, thành phố để thực hiện các nội dung thuộc các dự án, tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình. Số liệu phân bổ căn cứ trên tiêu chí, định mức quy định tại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước trung hạn và hằng năm cho các ngành, các cấp của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững phân bổ **637.726 triệu đồng**, bao gồm **82.390 triệu đồng *(chiếm 12,92%)***cho các Sở, ngành để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cấp tỉnh; **555.336 triệu đồng *(chiếm 87,08%)***cho các huyện, thành phố để thực hiện các nội dung thuộc các dự án của Chương trình. Số liệu phân bổ căn cứ trên tiêu chí, định mức quy định tại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước cho các ngành, các cấp và tỷ lệ vốn đối ứng của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới phân bổ **386.870 triệu đồng** ***(chiếm 100%)***cho các huyện, thành phố. Số liệu phân bổ căn cứ trên tiêu chí, định mức quy định tại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**5. Tờ trình số 83/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022 về giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ **898.432 triệu đồng** dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, bao gồm **672.411 triệu đồng** vốn đầu tư phát triển và **226.021** triệu đồng vốn sự nghiệp cho các Sở, ngành và các huyện, thành phố để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó:

**a) Phân bổ theo cấp tỉnh và cấp huyện như sau:**

- Phân bổ 125.321 triệu đồng *(chiếm 13,95%)*, bao gồm 64.911 triệu đồng vốn đầu tư phát triển *(chiếm 9,65%)* và 60.410 triệu đồng vốn sự nghiệp *(chiếm 26,73%)* cho các Sở, ngành.

- Phân bổ 773.111 triệu đồng *(chiếm 86,05%)*, bao gồm 607.500 triệu đồng vốn đầu tư phát triển *(chiếm 90,35%)* và 165.611 triệu đồng vốn sự nghiệp *(chiếm 73,27%)* cho các huyện, thành phố.

**b) Phân bổ theo từng chương trình như sau:**

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phân bổ **471.305 triệu đồng**, trong đó vốn đầu tư phát triển 323.925 triệu đồng, vốn sự nghiệp 147.380 triệu đồng, cụ thể: (1) Phân bổ 90.367 triệu đồng *(chiếm 19,17%)*, bao gồm 42.494 triệu đồng vốn đầu tư phát triển *(chiếm 13,12%)* và 47.873 triệu đồng vốn sự nghiệp *(chiếm 32,48%)* cho các Sở, ngành; (2) Phân bổ 380.938 triệu đồng *(chiếm 80,83%)*, bao gồm 281.431 triệu đồng vốn đầu tư phát triển *(chiếm 86,88%)* và 99.507 triệu đồng vốn sự nghiệp *(chiếm 67,52%)* cho các huyện, thành phố.

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững phân bổ **265.917 triệu đồng**, trong đó vốn đầu tư phát triển 213.436 triệu đồng, vốn sự nghiệp 52.481 triệu đồng, cụ thể: (1) Phân bổ 27.724 triệu đồng *(chiếm 10,43%)*, bao gồm 22.417 triệu đồng vốn đầu tư phát triển *(chiếm 10,50%)* và 5.307 triệu đồng vốn sự nghiệp *(chiếm 10,11%)* cho các Sở, ngành; (2) Phân bổ 238.193 triệu đồng *(chiếm 89,57%)*, bao gồm 191.019 triệu đồng vốn đầu tư phát triển *(chiếm 89,50%)* và 47.174 triệu đồng vốn sự nghiệp *(chiếm 89,89%)* cho các huyện, thành phố.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới phân bổ **161.210** triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển 135.050 triệu đồng *(trong đó vốn năm 2021 chuyển sang thực hiện trong năm 2022 là 93.080 triệu đồng)*, vốn sự nghiệp 26.160 triệu đồng, cụ thể: (1) Phân bổ 7.230 triệu đồng vốn sự nghiệp *(chiếm 27,64%)* cho các Sở, ngành; (2) Phân bổ 153.980 triệu đồng *(chiếm 100%)*, bao gồm 135.050 triệu đồng vốn đầu tư phát triển *(bao gồm 93.080 triệu đồng vốn năm 2021 chuyển sang thực hiện trong năm 2022)* và 18.930 triệu đồng vốn sự nghiệp *(chiếm 72,36%)* cho các huyện, thành phố.

**6. Tờ trình số 75/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc phân bổ kế hoạch năm 2022 từ nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2021 chưa phân bổ**

**a) Tình hình phân bổ nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2021:**

Tổng nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2021 là 229.681 triệu đồng. Sau khi thực hiện trích các khoản theo dự toán đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao là 72.088 triệu đồng, số thu còn lại được phân bổ chi đầu tư các dự án là 157.593 triệu đồng. Tính đến hết kế hoạch năm 2021, tổng kế hoạch nguồn thu đã phân bổ chi tiết cho các dự án là 115.106 triệu đồng, số nguồn thu còn lại đến nay chưa được phân bổ là **42.487 triệu đồng**.

**b) Đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh:**

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ **42.487 triệu đồng** từ nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2021 chưa phân bổ,cụ thể:

a) Trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban ngành và các hạng mục phụ trợ**32.795 triệu đồng** *(trong đó bố trí công tác chuẩn bị đầu tư 795 triệu đồng; bố trí thực hiện dự án là 32.000 triệu đồng).*

b) Đối với kế hoạch còn lại **9.692 triệu đồng**, ưu tiên thực hiện cho các dự án đã được bố trí kế hoạch năm 2021 để thu hồi vốn ứng trước ngân sách tỉnh, tuy nhiên đến hết năm 2021 chưa có nguồn thu để thông báo chi tiết cho các dự án và dự án đã có khối lượng, gồm các dự án sau:

- Đầu tư hạ tầng phát triển hạ tầng đường bao khu dân cư phía Bắc thành phố Kon Tum: Thu hồi vốn ứng trước ngân sách tỉnh 6.000 triệu đồng;

- Nhà ở xã hội - Nhà ở tái định cư: thanh toán khối lượng dự án là 3.692 triệu đồng.

**7. Về phê duyệt chủ trương đầu tư và bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đối với các dự án đầu tư công:**

Tại Văn bản số 450/TTg-KTTH ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ đã thông báo dự kiến tổng mức vốn đầu tư từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum là 145.000 triệu đồng để thực hiện 02 dự án. Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ đề nghị tỉnh hoàn thành thủ tục đầu tư dự án chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo và báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 25 tháng 6 năm 2022 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định. Đồng thời, các dự án nêu trên chưa có trong phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 trước đây được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2021. Do đó, để đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công và kịp thời hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án theo chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư và bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đối với các dự án đầu tư công, cụ thể như sau:

- Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và cho ý kiến về việc bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách Trung ương của dự án Sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước (Đăk Chà Mòn I, Đăk Pret, Kon Tu, Đăk Loh).

- Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và cho ý kiến về việc bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách Trung ương của dự án: Xây mới, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị và nâng cao năng lực tuyến đầu cơ sở trợ giúp xã hội (cơ sở I, II) tỉnh Kon Tum.

**8. Về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công:**

Trongquá trình triển khai các thủ tục trình cấp thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để triển khai thực hiện dự án và phê duyệt đầu tư các dự án đầu tư công theo chủ trương đầu tư đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt, để phù hợp với tình hình thực tế, tránh trùng lắp các hạng mục đầu tư với các Chương trình, kế hoạch khác và đảm bảo tiến độ, hiệu quả thực hiện các dự án theo quy định, các đơn vị đã rà soát, đánh giá và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có các Tờ trình trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 02 dự án đầu tư công

- Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

- Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Ðầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 676 nối huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum với các huyện Sơn Tây, Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi *(Nội dung này Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Báo cáo số 173/BC-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 về tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng thời có Tờ trình số: 87/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2022 xin rút không trình nội dung này tại kỳ họp).*

*(Chi tiết các nội dung trình phê duyệt mới và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công được đề cập tại các Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và đã được gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh)*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.